

QUẢN TRỊ RỦI RO TÀI CHÍNH TRONG CUỘC SỐNG DƯỚI GÓC NHÌN CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

NGUYỄN NGUYỄN ANH
Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ, Hà Nội
TRƯƠNG THỊ NHƯ NGUYỆT
Trường Đại học Công đoàn

Nhận bài ngày 15/8/2026. Sửa chữa xong 15/9/2026. Duyệt đăng 18/9/2026.

Abstract

In the digital economy, high school students engage early in financial activities but face risks due to limited experience and information evaluation skills. Based on the ISO 31000:2018 framework and OECD studies, this article identifies four main risks for students: impulsive spending, online fraud, financial traps, and unexpected events. By applying the risk management process to a practical purchasing scenario, the study asserts that financial risk management aims to foster responsible decision-making, balancing immediate benefits with long-term goals. Consequently, the article proposes practical implications such as budgeting, maintaining emergency funds, protecting personal data, and enhancing financial communication within families.

Keywords: Financial risk management, financial literacy, high school students, personal finance, ISO 31000.

1. Đặt vấn đề

Dưới tác động của công nghệ số, học sinh (HS) Trung học phổ thông (THPT) ngày càng tham gia sớm vào các hoạt động tài chính như thanh toán số và mua sắm trực tuyến. Hầu như các em còn phụ thuộc kinh tế vào gia đình, chưa có nguồn thu nhập ổn định nên việc tham gia hoạt động tài chính sớm này đặt các em trước nhiều rủi ro như chi tiêu vượt kế hoạch, trở thành nạn nhân gian lận trực tuyến hoặc ra quyết định sai lầm do thiếu kinh nghiệm. Các nghiên cứu cho thấy, những người trẻ tuổi thường không nhận thức đầy đủ trách nhiệm về tài chính cá nhân (Vũ Thị Mai và cộng sự, 2021). Sự yếu kém trong quản lý ngân quỹ và thiếu hiểu biết tài chính có thể dẫn đến nhiều hệ lụy tiêu cực như chi tiêu bừa bãi, rơi vào vòng xoáy nợ nần, dễ trở thành nạn nhân của các cạm bẫy “tín dụng đen”, từ đó gây ảnh hưởng xấu đến cả chất lượng cuộc sống lẫn kết quả học tập (Lê Long Hậu và cộng sự, 2019; Phạm Thị Hoàng Anh và cộng sự, 2021; Vũ Thị Mai và cộng sự, 2021). Từ thực tế trên cho thấy, giáo dục tài chính không chỉ cung cấp kiến thức mà cần hướng tới khả năng quản trị rủi ro. Khảo sát PISA 2022 của OECD cho thấy dù tỷ lệ HS giao dịch tài chính rất cao (hơn 85% từng mua hàng trực tuyến) vẫn có 18% chưa đạt năng lực tài chính cơ bản để đưa ra các quyết định thực tế (OECD, 2024). Tại Việt Nam, với hơn 220.000 phản ánh lừa đảo trực tuyến trong 10 tháng đầu năm 2024, môi trường số càng làm gia tăng nguy cơ mất an toàn tài chính, lộ thông tin cá nhân đối với thanh thiếu niên. Tại Việt Nam, các nghiên cứu cũng cho thấy, việc nâng cao hiểu biết tài chính có ảnh hưởng tốt đến hành vi quản lý tài chính của mỗi cá nhân, nhất là đối với thế hệ trẻ, giúp thế hệ trẻ hình thành thói quen chi tiêu lành mạnh, tiết kiệm và tránh được các rủi ro đáng tiếc (Lê Long Hậu và cộng sự, 2019; Phạm Thị Hoàng Anh và cộng sự, 2021; Vũ Thị Mai và cộng sự, 2021). Xuất phát từ bối cảnh đó, bài viết tiếp cận quản trị rủi ro

Email: nguyetttn@dhcd.edu.vn

tài chính dưới góc nhìn của HS THPT nhằm làm rõ khái niệm, nhận diện các nhóm rủi ro phổ biến, vận dụng quy trình xử lý vào tình huống thực tế và đề xuất giải pháp nâng cao năng lực ra quyết định có trách nhiệm cho người học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết về quản trị rủi ro tài chính

2.1.1. Một số khái niệm

- *Rủi ro*: Theo Tiêu chuẩn Quốc tế về Quản trị rủi ro (ISO 31000:2018), rủi ro được hiểu là “tác động của sự không chắc chắn lên các mục tiêu”. Cách tiếp cận này cho thấy rủi ro không chỉ là một sự kiện bất lợi mà là tác động của những điều chưa chắc chắn đến mục tiêu của cá nhân hoặc tổ chức (ISO, 2018a).

- *Quản trị rủi ro*: Được hiểu là quá trình có hệ thống nhằm nhận diện, phân tích, đánh giá và lựa chọn biện pháp ứng phó với những yếu tố không chắc chắn có thể ảnh hưởng đến mục tiêu, đồng thời theo dõi và điều chỉnh các biện pháp kiểm soát khi điều kiện thay đổi.

- *Quản trị rủi ro tài chính*: Trong bài viết này, tác giả tiếp cận rủi ro tài chính là tác động của những yếu tố không chắc chắn có khả năng gây tổn thất tiền bạc, phát sinh nghĩa vụ tài chính hoặc làm ảnh hưởng đến khả năng đạt được mục tiêu tài chính của cá nhân.

- *Quản trị rủi ro tài chính đối với HS THPT*: Từ cách tiếp cận trên, quản trị rủi ro tài chính đối với HS THPT được hiểu là quá trình vận dụng kiến thức, kỹ năng và tư duy ra quyết định tài chính để nhận diện, đánh giá và ứng phó với những yếu tố không chắc chắn có khả năng ảnh hưởng đến mục tiêu tài chính cá nhân.

2.1.2. Quy trình quản trị rủi ro tài chính theo ISO 31000:2018

ISO 31000 đưa ra các nguyên tắc và hướng dẫn để tích hợp quản trị rủi ro vào quá trình ra quyết định, đồng thời nhấn mạnh tính liên tục, thích ứng và việc thường xuyên xem xét lại các biện pháp kiểm soát (ISO, 2018b).

Dựa trên quy trình quản trị rủi ro của ISO 31000:2018, trong phạm vi đời sống HS có thể giản lược thành bốn bước cơ bản sau:

Bảng 1: Các bước quản trị rủi ro tài chính đối với HS

Bước	Nội dung	Ý nghĩa
1	Nhận diện rủi ro	Xác định những sự việc không chắc chắn có thể ảnh hưởng đến mục tiêu tài chính.
2	Đánh giá rủi ro	Xem xét khả năng xảy ra và mức độ ảnh hưởng của từng rủi ro.
3	Lựa chọn biện pháp ứng phó	Quyết định cách tránh, hạn chế, chấp nhận hoặc chuẩn bị phương án xử lý rủi ro.
4	Theo dõi và điều chỉnh	Xem xét kết quả và điều chỉnh quyết định khi hoàn cảnh hoặc mức độ rủi ro thay đổi.

Nguồn: Tác giả giản lược từ quy trình quản trị rủi ro theo ISO 31000:2018 (ISO, 2018b).

Bốn bước trên cho thấy quản trị rủi ro không bắt đầu khi thiệt hại đã xảy ra mà từ việc nhận biết trước những tình huống có thể ảnh hưởng đến mục tiêu tài chính. Đối với HS THPT, những tình huống ấy xuất hiện dưới nhiều hình thức gần gũi trong đời sống hằng ngày.

2.2. Nhận diện các rủi ro tài chính thường gặp của học sinh Trung học phổ thông

2.2.1. Rủi ro chi tiêu bốc đồng, thiếu kế hoạch

Một trong những rủi ro tài chính phổ biến nhất đối với HS THPT là chi tiêu bốc đồng, nó xuất hiện khi các em đưa ra quyết định mua sắm dựa trên cảm xúc, sự hấp dẫn tức thời của sản phẩm hoặc tác động từ môi trường xung quanh thay vì dựa trên nhu cầu thực tế và khả năng tài chính của bản thân.

Đối với HS THPT, nguyên nhân của rủi ro này xuất phát từ ba yếu tố chính: 1) HS thường chưa hình thành đầy đủ tư duy lập kế hoạch tài chính. Nguồn tiền chủ yếu đến từ gia đình hoặc các khoản thu nhập nhỏ, do đó các em có thể chưa nhận thức rõ mối quan hệ giữa một khoản chi tiêu hiện tại với các mục tiêu tài chính trong tương lai. Một khoản chi nhỏ tưởng như không đáng kể như đồ ăn vặt, trò chơi trực tuyến, phụ kiện cá nhân hoặc các sản phẩm theo xu hướng có thể tích lũy thành một khoản chi lớn nếu không được kiểm soát; 2) Hành vi tiêu dùng của HS chịu ảnh hưởng lớn từ yếu tố tâm lý và

xã hội. Ở độ tuổi vị thành niên, nhu cầu thể hiện bản thân, mong muốn hòa nhập với nhóm bạn hoặc chịu ảnh hưởng từ người nổi tiếng trên mạng xã hội có thể thúc đẩy các quyết định mua sắm ngoài kế hoạch; 3) Khoảng cách giữa mong muốn và hành động mua hàng bị giảm trong môi trường thương mại số. Các chương trình giảm giá, quảng cáo cá nhân hóa, hình thức mua trước trả sau hoặc thông báo khuyến mại liên tục có thể khiến người tiêu dùng trẻ tuổi đưa ra quyết định nhanh chóng mà chưa đánh giá đầy đủ hậu quả.

Kết quả nghiên cứu của PISA 2022, tại 14 quốc gia, có tới gần 80% HS được khảo sát từng mua một món đồ có giá cao hơn mức dự định chi trong 12 tháng trước khảo sát; khoảng 60% từng mua một món đồ vì bạn bè cũng có món đồ đó (OECD, 2024). Những kết quả này cho thấy quyết định chi tiêu của người trẻ không chỉ chịu tác động bởi khả năng tài chính mà còn bởi yếu tố tâm lý và môi trường xã hội.

Về góc độ quản trị rủi ro, giải pháp không phải là loại bỏ hoàn toàn việc tiêu dùng mà là nâng cao khả năng đánh giá trước quyết định mua sắm. HS cần hình thành thói quen xác định mục tiêu sử dụng, so sánh lợi ích - chi phí và xem xét tác động của khoản chi đối với các mục tiêu tài chính khác.

2.2.2. Rủi ro gian lận, lừa đảo trực tuyến

Sự phát triển của công nghệ tài chính và thương mại điện tử giúp HS tiếp cận dễ dàng hơn với các dịch vụ thanh toán, mua sắm và trao đổi trực tuyến. Tuy nhiên, cùng với sự thuận tiện này, mức độ phức tạp của các rủi ro tài chính cũng gia tăng.

Khác với rủi ro chi tiêu truyền thống, gian lận trực tuyến thường khai thác điểm yếu về thông tin và nhận thức của người dùng. Đối với HS, vấn đề không chỉ nằm ở việc thiếu kiến thức tài chính mà còn ở hạn chế trong kỹ năng đánh giá độ tin cậy của nguồn thông tin. Các hình thức gian lận phổ biến hiện nay bao gồm: giả mạo cửa hàng trực tuyến; yêu cầu chuyển khoản trước nhưng không cung cấp sản phẩm; gửi đường link giả để đánh cắp tài khoản; yêu cầu cung cấp mật khẩu, mã OTP hoặc thông tin xác thực.

Trong 10 tháng đầu năm 2024, Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp nhận hơn 220.000 phản ánh về lừa đảo trực tuyến, phần lớn liên quan đến tài chính và ngân hàng. Mặc dù số liệu này không phản ánh riêng nhóm HS nhưng cho thấy môi trường số mà thanh thiếu niên tham gia tồn tại nhiều nguy cơ về mất tiền và lộ thông tin cá nhân (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2024).

Từ góc độ quản trị rủi ro, nhóm rủi ro này yêu cầu HS phát triển năng lực “phòng vệ tài chính số”, bao gồm: kiểm tra nguồn thông tin; không chia sẻ dữ liệu nhạy cảm; đánh giá mức độ hợp lý của các lời đề nghị tài chính; chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp tình huống bất thường.

2.2.3. Rủi ro từ các bẫy tài chính, đầu tư và vay mượn

Một nhóm rủi ro khác đến từ những lời mời kiếm tiền hoặc đầu tư hấp dẫn. Các thông điệp như “không cần kinh nghiệm”, “lợi nhuận ổn định” hoặc “chỉ cần đầu tư khoản tiền nhỏ để nhận thu nhập cao” có thể đánh vào tâm lý muốn kiếm tiền nhanh của HS THPT. Một số kịch bản gian lận còn tạo niềm tin bằng khoản hoàn trả nhỏ ban đầu, sau đó yêu cầu người tham gia chuyển số tiền lớn hơn. Vì vậy, các cam kết về lợi nhuận cao, nhanh và gần như không có rủi ro cần được xem là dấu hiệu phải kiểm chứng đặc biệt cẩn thận.

Vay mượn cho nhu cầu không cần thiết cũng có thể tạo áp lực tài chính. Khi chưa có thu nhập ổn định, một khoản vay nhỏ vẫn có thể kéo theo nghĩa vụ trả nợ, lãi và phí. Nếu tiếp tục vay người này để trả người khác, HS dễ rơi vào vòng luẩn quẩn. Tâm lý e ngại chia sẻ với gia đình còn có thể làm tăng nguy cơ tiếp cận các nguồn vay không chính thức, nơi chi phí vay cao và các biện pháp đòi nợ có thể gây áp lực tâm lý hoặc ảnh hưởng đến danh dự.

2.2.4. Rủi ro từ biến cố bất ngờ

Bên cạnh đó, HS THPT còn có thể đối mặt với nhóm rủi ro phát sinh từ những biến cố bất ngờ trong cuộc sống. Đây là những sự kiện có khả năng xảy ra ngoài dự kiến và có thể ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng thực hiện các mục tiêu tài chính cá nhân. Khác với các rủi ro do hành vi cá nhân gây ra, biến cố tài chính bất ngờ thường khó dự đoán và không phải lúc nào cũng có thể phòng tránh hoàn toàn. Tuy nhiên, mức độ ảnh hưởng của các biến cố này có thể được giảm thiểu thông qua việc chuẩn bị nguồn lực dự phòng và xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp.

Đối với HS THPT, một số biến cố phổ biến có thể kể đến như thiết bị phục vụ học tập bị hỏng (máy tính, điện thoại), phát sinh chi phí y tế, chi phí đi lại, chi phí học thêm hoặc các khoản chi phục vụ quá trình ôn thi. Đặc biệt, đối với HS lớp 12, giai đoạn chuyển tiếp từ THPT lên đại học có thể tạo ra những thay đổi đáng kể về nhu cầu tài chính. Những HS học tập xa nhà có thể phải đối mặt với các khoản chi mới như học phí, tiền thuê nhà, chi phí sinh hoạt, phương tiện đi lại và các chi phí cá nhân khác. Nguyên nhân khiến nhóm rủi ro này trở nên đáng chú ý là nhiều HS chưa có thói quen xây dựng kế hoạch dự phòng tài chính. Khi một biến cố xảy ra, các em có thể phải cắt giảm các nhu cầu cần thiết khác, phụ thuộc hoàn toàn vào sự hỗ trợ của gia đình hoặc tìm kiếm các nguồn tiền thay thế mà chưa đánh giá đầy đủ rủi ro đi kèm. Trong một số trường hợp, việc thiếu chuẩn bị có thể tạo ra áp lực tài chính và tâm lý, ảnh hưởng đến quá trình học tập cũng như khả năng đưa ra các quyết định tiếp theo.

Từ góc độ quản trị rủi ro, biến cố bất ngờ không nhất thiết phải được loại bỏ hoàn toàn, bởi nhiều sự kiện trong cuộc sống nằm ngoài khả năng kiểm soát của cá nhân. Thay vào đó, mục tiêu của quản trị rủi ro là giảm mức độ tác động khi biến cố xảy ra. Đối với HS, một số biện pháp phù hợp có thể bao gồm duy trì một khoản tiền dự phòng nhỏ, ưu tiên các khoản chi cần thiết, lập kế hoạch cho những giai đoạn có chi phí cao và trao đổi với gia đình về các mục tiêu tài chính quan trọng. Có thể thấy, việc hình thành tư duy dự phòng tài chính từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường không chỉ giúp HS ứng phó tốt hơn với các tình huống bất ngờ mà còn tạo nền tảng cho năng lực quản lý tài chính cá nhân trong tương lai. Đây là một nội dung quan trọng của quản trị rủi ro tài chính, bởi khả năng bảo vệ nguồn lực hiện có cũng quan trọng không kém khả năng tạo ra nguồn lực mới.

2.3. Ứng dụng quản trị rủi ro tài chính vào thực tế của học sinh Trung học phổ thông

2.3.1. Phân tích tình huống minh họa

Giả sử một HS có 1.000.000 đồng tiền tiết kiệm và đang cân nhắc mua một chiếc tai nghe trị giá 700.000 đồng. Ở bước nhận diện rủi ro, HS cần thấy rằng sau khi mua chỉ còn 300.000 đồng, trong khi vẫn có thể phát sinh các khoản chi học tập hoặc sinh hoạt khác; đồng thời tồn tại rủi ro về chất lượng, nguồn gốc và bảo hành của sản phẩm. Ở bước đánh giá, cần cân nhắc khả năng các khoản chi đó xảy ra và mức độ ảnh hưởng nếu phần lớn tiền tiết kiệm đã được sử dụng. Ở bước lựa chọn biện pháp ứng phó, HS có thể hoãn mua, chọn sản phẩm phù hợp hơn, kiểm tra kỹ người bán hoặc giữ lại một mức tiền dự phòng cần thiết.

Bảng 2: Ma trận đánh giá và lựa chọn biện pháp ứng phó rủi ro mua sắm cá nhân

Yếu tố rủi ro	Khả năng xảy ra (Likelihood)	Mức độ ảnh hưởng (Impact)	Biện pháp ứng phó (Risk Treatment)
Hết quỹ dự phòng khẩn cấp	Trung bình	Cao	Giữ lại 300.000 đồng hoặc chọn sản phẩm giá thấp hơn (400.000-500.000 đồng).
Sản phẩm lỗi/không bảo hành	Thấp đến trung bình	Trung bình	Lựa chọn cửa hàng uy tín, kiểm tra chính sách đổi trả.

Kết quả phân tích trong bảng trên cho thấy một quyết định mua sắm tương như đơn giản trong đời sống của HS vẫn có thể chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro nếu không được xem xét dưới góc độ quản trị rủi ro tài chính. Điểm quan trọng trong tình huống này không nằm ở việc chiếc tai nghe có phải là một sản phẩm cần thiết hay không mà nằm ở khả năng cân bằng giữa lợi ích trước mắt và mục tiêu tài chính dài hạn của cá nhân.

Đối với rủi ro hết quỹ dự phòng khẩn cấp, mặc dù xác suất xảy ra có thể không cao, mức độ ảnh hưởng lại được đánh giá ở mức cao bởi việc sử dụng phần lớn khoản tiết kiệm cho một mục tiêu không cấp thiết có thể làm giảm khả năng ứng phó với những biến cố bất ngờ. Theo cách tiếp cận của quản trị rủi ro, đây là trường hợp cần ưu tiên xử lý không phải vì rủi ro có khả năng xảy ra thường xuyên mà vì hậu quả tiềm ẩn của nó có thể ảnh hưởng đáng kể đến mục tiêu tài chính của HS. Giải pháp phù hợp không nhất thiết là loại bỏ hoàn toàn quyết định mua sắm mà có thể là giảm mức độ rủi ro thông qua việc lựa chọn sản phẩm có giá trị phù hợp hơn hoặc duy trì một khoản tiền dự phòng nhất định.

Đối với rủi ro sản phẩm lỗi, không bảo hành hoặc không đáp ứng nhu cầu sử dụng, mức độ ảnh hưởng thấp hơn so với rủi ro mất khả năng dự phòng tài chính nhưng vẫn cần được xem xét trong quá

trình ra quyết định. Trong trường hợp này, HS có thể giảm thiểu rủi ro bằng cách kiểm tra thông tin sản phẩm, lựa chọn nhà cung cấp đáng tin cậy, xem xét chính sách đổi trả và bảo hành trước khi mua. Đây là ví dụ điển hình cho bước “lựa chọn biện pháp ứng phó” trong quy trình quản trị rủi ro ISO 31000: thay vì loại bỏ hoàn toàn hoạt động mua sắm, cá nhân có thể áp dụng các biện pháp kiểm soát nhằm giảm khả năng xảy ra hoặc mức độ ảnh hưởng của rủi ro.

Từ tình huống trên có thể thấy, quản trị rủi ro tài chính không đồng nghĩa với việc luôn lựa chọn phương án an toàn nhất hoặc từ bỏ mọi quyết định chi tiêu. Một quyết định tài chính hợp lý cần dựa trên sự cân nhắc giữa mục tiêu cá nhân, nguồn lực hiện có và những rủi ro có thể phát sinh. Đối với HS THPT, việc hình thành thói quen đặt câu hỏi trước khi chi tiêu như “Mục tiêu của khoản tiền này là gì?”, “Nếu có biến cố xảy ra thì mình có đủ khả năng ứng phó không?” và “Có phương án thay thế nào ít rủi ro hơn không?” chính là bước đầu để phát triển tư duy quản trị rủi ro tài chính.

2.3.2. Ý nghĩa của việc áp dụng quản trị rủi ro đối với học sinh Trung học phổ thông

Tình huống mua sắm cá nhân trên cho thấy một quyết định tài chính tưởng như đơn giản vẫn có thể tiềm ẩn nhiều yếu tố không chắc chắn. Nếu chỉ xem xét lợi ích trước mắt, HS có thể tập trung vào mong muốn sở hữu sản phẩm mà bỏ qua những tác động có thể xảy ra đối với mục tiêu tài chính dài hạn. Ngược lại, khi áp dụng tư duy quản trị rủi ro, HS có khả năng nhìn nhận quyết định tài chính một cách toàn diện hơn, trong đó xem xét đồng thời lợi ích, chi phí và các nguy cơ có thể phát sinh. Trước hết, quản trị rủi ro giúp HS chuyển từ cách tiếp cận phản ứng sau khi vấn đề xảy ra sang cách tiếp cận chủ động chuẩn bị trước rủi ro. Trong ví dụ trên, thay vì chờ đến khi phát sinh nhu cầu đột xuất mới nhận ra khoản tiền tiết kiệm đã bị sử dụng hết, HS có thể đánh giá trước khả năng xảy ra các biến cố và duy trì một mức dự phòng phù hợp. Đây chính là ý nghĩa quan trọng của quản trị rủi ro: không phải loại bỏ hoàn toàn sự không chắc chắn mà là giảm thiểu tác động tiêu cực của nó. Thứ hai, quản trị rủi ro giúp HS hình thành khả năng đánh giá quyết định tài chính dựa trên mục tiêu thay vì cảm xúc tức thời. Một sản phẩm có thể mang lại lợi ích nhất định nhưng quyết định mua chỉ thực sự phù hợp khi nó không làm ảnh hưởng đến các mục tiêu quan trọng hơn. Trong trường hợp chiếc tai nghe, câu hỏi không chỉ là “có muốn mua hay không?” mà cần được chuyển thành “việc mua sản phẩm này có phù hợp với mục tiêu sử dụng và khả năng tài chính hiện tại hay không?”. Sự thay đổi trong cách đặt vấn đề giúp HS phát triển tư duy cân nhắc trước khi hành động. Thứ ba, quá trình quản trị rủi ro góp phần hình thành kỹ năng lựa chọn và thực hiện biện pháp kiểm soát phù hợp như trong tình huống minh họa, thay vì từ bỏ hoàn toàn việc mua sắm, HS có thể lựa chọn các phương án giảm thiểu rủi ro như tìm sản phẩm có mức giá phù hợp hơn, kiểm tra thông tin người bán, xem xét chính sách bảo hành hoặc trì hoãn quyết định để tích lũy thêm nguồn lực. Điều này cho thấy quản trị rủi ro không hướng tới việc hạn chế mọi hoạt động tài chính mà giúp cá nhân đưa ra quyết định có trách nhiệm hơn. Cuối cùng, việc áp dụng quản trị rủi ro trong các tình huống nhỏ của đời sống có ý nghĩa trong việc hình thành năng lực tài chính dài hạn. Những thói quen như đặt câu hỏi trước khi chi tiêu, đánh giá hậu quả của quyết định, chuẩn bị phương án dự phòng và theo dõi tình hình tài chính cá nhân là nền tảng giúp HS thích nghi tốt hơn khi bước vào giai đoạn đại học và cuộc sống độc lập.

Như vậy, quản trị rủi ro tài chính đối với HS THPT trước hết nhằm hình thành tư duy có hệ thống trong các quyết định liên quan đến tiền bạc, giúp cá nhân sử dụng nguồn lực tài chính chủ động và hiệu quả hơn trong tương lai.

2.4. Hàm ý thực hành và bài học hành động

Quản trị rủi ro tài chính ở HS được hình thành qua thói quen sinh hoạt hằng ngày. Do đó, việc phát triển năng lực này cần tập trung cốt lõi vào kỹ năng lập kế hoạch, đánh giá thông tin, kiểm soát hành vi và chuẩn bị sẵn sàng cho các tình huống bất trắc, cụ thể: Thứ nhất, HS cần hình thành thói quen lập kế hoạch và kiểm soát chi tiêu. Việc kiểm soát dòng tiền là nền tảng quan trọng giúp hình thành tư duy quản lý tài chính có hệ thống, dù nguồn thu nhập chủ yếu đến từ gia đình. Thay vì chi tiêu theo cảm xúc tức thời, các em cần xác định rõ mục tiêu, phân định rạch ròi giữa nhu cầu thiết yếu và mong muốn cá nhân, đồng thời duy trì thói quen ghi chép thu chi và thiết lập quỹ dự phòng để kịp thời nhận biết,

điều chỉnh các hành vi tiêu dùng chưa hợp lý; Thứ hai, cần phát triển năng lực đánh giá thông tin và phòng vệ trong môi trường số. Trong bối cảnh số hóa, sự tiện lợi của giao dịch trực tuyến luôn tiềm ẩn nguy cơ lừa đảo, giả mạo hoặc lộ dữ liệu cá nhân. Vì vậy, HS cần rèn luyện kỹ năng phòng vệ bằng thói quen kiểm chứng nguồn thông tin, đánh giá độ tin cậy của dịch vụ cung cấp, tuyệt đối bảo mật dữ liệu nhạy cảm và chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp tình huống bất thường để đảm bảo an toàn; Thứ ba, HS phải biết cân bằng giữa mục tiêu ngắn hạn và mục tiêu dài hạn. Người trẻ thường có xu hướng ưu tiên lợi ích trước mắt mà chưa xem xét đầy đủ các tác động lâu dài đến tài chính. Để khắc phục, HS cần chuyển đổi tư duy từ việc tự hỏi “mình có đủ tiền để mua không” sang “quyết định này có phù hợp với mục tiêu tài chính tổng thể hay làm thâm hụt quỹ dự phòng không”, từ đó biết cách cân nhắc sự đánh đổi và ra quyết định chi tiêu có trách nhiệm hơn; Thứ tư, cần tăng cường trao đổi và học tập về tài chính. Năng lực quản trị rủi ro của HS cần được vun đắp thông qua sự định hướng và phối hợp chặt chẽ từ gia đình cùng nhà trường. Việc cởi mở trao đổi với cha mẹ, thầy cô giúp các em có thêm góc nhìn đa chiều, trong khi giáo dục nhà trường sẽ trang bị những kỹ năng thực tế như lập ngân sách hay bảo vệ thông tin. Quá trình này giúp HS thấu hiểu mối quan hệ giữa hiện tại và tương lai, chủ động bảo vệ nguồn lực để tự tin bước vào cuộc sống độc lập.

3. Kết luận

Trong bối cảnh chuyển đổi số, HS THPT ngày càng tiếp cận sớm với các hoạt động tài chính, việc trang bị năng lực quản trị rủi ro đã và đang trở thành một yêu cầu cần thiết. Rủi ro đối với nhóm tuổi này không chỉ đến từ các quyết định chi tiêu thiếu kế hoạch mà còn là các hình thức gian lận trực tuyến, bẫy tài chính...

Dựa trên tiêu chuẩn ISO 31000:2018 và nghiên cứu của OECD, quản trị rủi ro tài chính không đơn thuần là tránh mất tiền mà là quy trình chủ động nhận diện, đánh giá và ứng phó với sự không chắc chắn. Thông qua phân tích các nhóm rủi ro và tình huống thực tiễn, nghiên cứu cho thấy quản trị rủi ro giúp HS chuyển từ tâm lý phản ứng thụ động sang tư duy cân nhắc toàn diện giữa lợi ích trước mắt và mục tiêu dài hạn. Tư duy này không nhằm hạn chế mọi hoạt động tiêu dùng mà giúp cá nhân đưa ra các quyết định chủ động và có cơ sở hơn. Từ góc độ giáo dục, nâng cao hiểu biết tài chính cùng việc rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch, kiểm chứng thông tin, bảo vệ dữ liệu và duy trì quỹ dự phòng cần được xem là hành trang thiết yếu. Quản trị rủi ro tài chính góp phần quan trọng vào việc nâng cao trách nhiệm và khả năng tự chủ của HS THPT trước khi bước vào môi trường đại học và cuộc sống độc lập.

Tài liệu tham khảo

Bộ Thông tin và Truyền thông (2024). *Over 220,000 reports of online fraud received in Vietnam's banking sector*. <https://mst.gov.vn/bo-thong-tin-truyen-thong.html>.

International Organization for Standardization (ISO). (2018a). *The new ISO 31000 keeps risk management simple*. <https://www.iso.org/news/ref2263.html>.

International Organization for Standardization (ISO). (2018b). *ISO 31000:2018 Risk management - Guidelines*. <https://www.iso.org/standard/65694.html>.

Lê Long Hậu, Lê Tấn Nghiê, Nguyễn Lê Trang Anh (2019). Các nhân tố ảnh hưởng đến kỹ năng quản lý ngân quỹ cá nhân của sinh viên Trường Đại học Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, 55(Số chuyên đề: Kinh tế), 127-134.

OECD. (2020). *OECD Recommendation on Financial Literacy*. OECD Publishing.

OECD. (2023). *PISA 2022 Assessment and Analytical Framework: PISA 2022 Financial Literacy Framework*. OECD Publishing. <https://doi.org/10.1787/dfe0bf9c-en>.

OECD. (2024). *PISA 2022 Results (Volume IV): How Financially Smart Are Students?* OECD Publishing. <https://doi.org/10.1787/5a-849c2a-en>.

Phạm Thị Hoàng Anh, Ngô Thu Uyên, Lê Hoàng Long, Nguyễn Anh Tú, Phạm Thị Hồng Nhung, Hà Hoàng Nam (2021). Nghiên cứu nhân tố ảnh hưởng đến hiểu biết tài chính của sinh viên trên địa bàn thành phố Hà Nội. *Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng*, (230), 24-33.

Vũ Thị Mai, Nguyễn Thị Hải Hạnh, Trần Thị Hồng Thắm, Trần Ngọc Bảo Linh, Lê Uyển Nhi (2021). Tác động của hiểu biết tài chính đến hành vi quản lý tài chính cá nhân của sinh viên. *Tạp chí Kinh tế Phát triển*, 290(2), 71-80.